

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS - ST

Ngày: 17-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Huỳnh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Nhân
Bà Nguyễn Thị Bé Riêng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thu – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Cẩm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLHS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXHS-ST, ngày 21 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Kim M**, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1994 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKKTT và nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; Có chồng tên Nguyễn Văn D, sinh năm 1984 và có hai người con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 24/8/2022 đến ngày 02/9/2022 chuyển sang tạm giam đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Bé Nh, sinh năm 1963

Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1990

+ Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1963

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1984
+ Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2000
Cùng trú: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh T.
+ Ông Lê Văn Quí, sinh năm 1970
Nơi cư trú: Ấp 7A, xã A, huyện C, tỉnh Th.
+ Ông Nguyễn Văn Tiếp, sinh năm 1989
Nơi cư trú: Ấp 8A, xã A, huyện C, tỉnh Th.
+ Ông Lê Văn L, sinh năm 1956
+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960
+ Ông Lê Văn L, sinh năm 1989
Cùng trú: Ấp 6, xã A, huyện C, tỉnh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18 tháng 8 năm 2022, Lê Thị Kim M sử dụng điện thoại di động xem mạng xã hội facebook phát hiện trang quảng cáo “làm việc tại nhà thu nhập cao”. Do muốn tham gia, Lê Thị Kim M đăng nhập theo chỉ dẫn của trang mạng mặc dù M không quen biết người hướng dẫn, hình thức là sẽ có người gửi hình ảnh sản phẩm như giày, dép, điện thoại di động kèm theo giá sản phẩm, yêu cầu thực hiện thao tác chụp màn hình rồi gửi lại sản phẩm cho chính người yêu cầu, hình thức như mua sản phẩm nhưng bản chất là tạo cho người gửi sản phẩm được số lượng nhiều người tham gia mua. Tiếp đó, người yêu cầu sẽ cho số tài khoản ngân hàng để M chuyển tiền vào rồi M sẽ nhận lại được đúng số tiền gốc cộng thêm tiền lãi phát sinh từ 10% đến 30% trên số tiền gốc đã chuyển.

Nhận thấy công việc nhàn rỗi, không mất công sức lao động, dễ kiếm thu nhập nên M tham gia, gửi thông tin cá nhân, số tài khoản ngân hàng (thẻ ATM) bằng điện thoại di động cho trang quảng cáo. Sau nhiều lần sử dụng ứng dụng Smartbanking trên điện thoại di động chuyển tiền rồi nhận lại tiền gốc và lãi dễ dàng, Lê Thị Kim M tiếp tục thao tác sử dụng tiền cá nhân chuyển tiền nhiều lần thì trang mạng không chuyển trả tiền gốc cũng như tiền lãi, đưa ra nhiều lý do như thao tác bị lỗi, nhiệm vụ chưa hoàn thành đối với sản phẩm.....trang mạng yêu cầu chuyển thêm tiền nhưng M không còn tiền.

Để có tiền tiếp tục tham gia nhằm lấy lại số tiền đã chuyển cũng như hy vọng sẽ thu lợi nhuận, M nảy sinh ý thức trộm cắp vàng, tiền của mẹ chồng là Bà Nguyễn Thị Bé Nh và em chồng là Nguyễn Thị B đem cầm cố lấy tiền làm công việc như trên. Do sống chung nhà mẹ chồng, M biết rõ Bà Nguyễn Thị Bé Nh cất giấu nhiều vàng, tiền trong ngăn tủ phía dưới bên phải tủ nhôm kính đặt trên

phòng khách, trong đó có sổ vàng của Nguyễn Thị B gửi cho Bà Nguyễn Thị Bé Nh quản lý dùm, chìa khóa ngăn tủ do Bà Nguyễn Thị Bé Nh cất giữ trên người.

Vào sáng ngày 19 tháng 8 năm 2022, lợi dụng Bà Nguyễn Thị Bé Nh và người thân trong gia đình đi vắng, M lấy chìa khóa của ngăn tủ khác trong cùng tủ nhôm kính đưa vào ổ khóa của ngăn tủ chứa vàng, tiền, sử dụng sức mạnh vặn xoay nhiều lần thì chốt khóa bên trong bị vô hiệu và cửa ngăn tủ được mở ra. Trong ngày 19 tháng 8 năm 2022, đã lấy trộm sổ vàng của Bà Nguyễn Thị Bé Nh và Nguyễn Thị B gồm: 02 (hai) nhẫn trơn vàng 24 kara, trọng lượng mỗi nhẫn 05 chỉ, có dập chữ “ Hưng Tín”; 02 (hai) nhẫn trơn vàng 24 kara, trọng lượng mỗi nhẫn 02 chỉ, có dập chữ “ Hưng Tín”; 01 (một) nhẫn trơn, vàng 24 kara, trọng lượng 01 chỉ, có dập chữ “ Hưng Tín”; 02 nhẫn trơn vàng 24 kara, trọng lượng mỗi nhẫn 0,5 chỉ (05 phân) có dập chữ “ Kim Phước” và “H. Phước”; 01 (một) đôi bông tai, vàng 18 kara, loại khoanh tây, trọng lượng 01 chỉ 01 phân 07 ly; 01 (một) lắc đeo tay, vàng 18 kara, loại lắc lật, trọng lượng 08 chỉ 09 phân 02 ly; 01 (một) dây đeo cổ (dây chuyền), vàng 18 kara có đính hột, tổng trọng lượng 09 chỉ 03 phân 07 ly (trọng lượng hột 02 phân 03 ly). Sau khi lấy trộm, M đóng ngăn tủ, rút chìa khóa cắm lại vị trí cũ đồng thời mang sổ vàng lấy trộm đến tiệm vàng Quý của ông Lê Văn Quý tại ấp 7A, xã A, huyện C cầm cố nhiều lần với tổng số tiền 113.000.000 đồng (một trăm mười ba triệu đồng). Sau từng lần cầm vàng, đem số tiền nêu trên đến tiệm điện thoại của anh Nguyễn Văn Tiếp thuê chuyển số tiền trên vào số tài khoản cá nhân là 7411205194930 thông qua ứng dụng Viettel app với mức phí 150.000 đồng/50.000.000 đồng. Sau khi tiền được chuyển vào tài khoản, tiếp tục thao tác chuyển tiền qua ứng dụng Smartbanking vào số tài khoản 12088015567777 của Đỗ Quang N, sinh ngày 16/6/2003, nơi cư trú thôn Đồng Đại 2, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và số tài khoản 100009955997 của Nguyễn Tiến D, sinh ngày 22/08/1988, nơi cư trú thôn Xuân Dục, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên để tham gia vào trang facebook quảng cáo “làm việc tại nhà thu nhập cao”.

Tuy nhiên, sau nhiều lần chuyển tiền, M không nhận lại được tiền gốc và lãi bởi nhiều lý do trang mạng đưa ra, không còn tiền tham gia. Sáng ngày 22 tháng 8 năm 2022, lợi dụng người thân trong gia đình đi vắng, M tiếp tục sử dụng chìa khóa trước đó mở cửa ngăn tủ nhôm kính lấy trộm sổ vàng gồm: 01 (một) lắc đeo tay, vàng 24 kara, trọng lượng 05 chỉ; 01 (một) nhẫn trơn vàng 24 kara trọng lượng 02 chỉ; 01 (một) nhẫn trơn vàng 24kara trọng lượng 01 chỉ; 06 (sáu) nhẫn trơn vàng 24 kara, trọng lượng mỗi nhẫn 0,5 chỉ (05 phân); 01 (một) sợi dây chuyền có mặt hột, vàng 18 kara, tổng trọng lượng 03 chỉ 06 phân 08 ly (trọng lượng hột 04 ly); 01 (một) dây chuyền có mặt hột, vàng 18 kara, tổng trọng lượng 05 chỉ 06 phân 06 ly (trọng lượng hột 08 phân 04 ly); 03 (ba) nhẫn có hột, vàng

18 kara, tổng trọng lượng 03 chỉ 07 phân 04 ly (trọng lượng hột 08 phân 03 ly) và số tiền mặt 7.000.000 đồng. Sau đó, M mang số vàng trên đến tiệm vàng Quý của ông Lê Văn Quý cầm cố được số tiền 53.000.000 đồng (năm mươi ba triệu đồng) rồi đến tiệm điện thoại của anh Nguyễn Văn Tiếp thuê chuyển tiền vào tài khoản cá nhân như những lần trước đó. Sau khi có tiền, chuyển vào hai số tiền tài khoản của Đỗ Quang N và Nguyễn Tiến D với mong muốn nhận lại tiền gốc và lãi phát sinh. Tuy nhiên, sau nhiều lần chuyển tiền với tổng số tiền 195.800.665 đồng, trong đó tiền cầm cố vàng từ việc trộm cắp là 166.000.000 đồng và 5.460.000 đồng trong số tiền mặt 7.000.000 đồng trộm cắp được, còn lại tiền cá nhân của Lê Thị Kim M nhưng không nhận lại được tiền gốc cũng như tiền lãi, biết mình bị người khác lừa đảo không thu hồi lại được số tiền đã chuyển, M tự thú hành vi trộm cắp vàng và tiền với Bà Nguyễn Thị Bé Nh.

- Về vật chứng: Vật chứng của vụ án đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh gồm có:

- 05 (năm) biên lai cầm đồ trong đó: 04 (bốn) biên lai ngày 19/8/2022 và 01 (một) biên lai ngày 22/8/2022, cụ thể:

+ 01 (một) biên lai cầm đồ số 227 AL, ngày 19/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vi, Tên sản phẩm cầm: Nhẫn Hưng tín, chất lượng 24K, trọng lượng 50 (năm chỉ), số tiền cầm: 23.000.000đ; thời hạn: 02 tháng kể từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022 (đánh số 1).

+ 01 (một) biên lai cầm đồ số 227 AL, ngày 19/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vi, Tên sản phẩm cầm: khoen dây, chất lượng 18K, trọng lượng 1^o17 (một chỉ một phân bảy), số tiền cầm: 2.500.000đ; thời hạn: 02 tháng từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022 (đánh số 2).

+ 01 (một) biên lai cầm đồ số 227 AL, ngày 19/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vi, Tên sản phẩm cầm: 01 nhẫn Hưng tín 24K 5 chỉ (năm chỉ); 01 lắc + 1 kiềng + 1 mặt 18K, trọng lượng: 1-83 (một lượng tám chỉ ba), số tiền cầm: 60.000.000đ; thời hạn: 02 tháng từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022 (đánh số 3).

+ 01 (một) biên lai cầm đồ, ngày 19/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vi, Tên sản phẩm cầm: 05 nhẫn tron Hưng tín, chất lượng 24K, trọng lượng 06 chỉ; tiền cầm: 27.500.000đ; thời hạn: 02 tháng từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022 (đánh số 4).

+ 01 (một) biên lai cầm đồ số 25/7 AL, ngày 22/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vy, Tên sản phẩm cầm: 02 dây + 02 mặt + 03 nhẫn 18K, trọng lượng: LH: 1^L3^C0^P9 1^L1^C3^P0 (một lượng một chỉ ba phân) + 08 nhẫn tron + lắc 24K, 11^C0 (Mười một chỉ); tiền cầm: 53.000.000đ; thời hạn: 02 tháng từ ngày 22/8/2022 đến ngày 22/10/2022 (đánh số 5).

- 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh – đen, có ốp lưng màu vàng đen, có chữ FENDI; 02 thẻ sim số thuê bao: 0345497749, 0984804946.

- 01 (một) thẻ ATM có chữ AGRIBANK SUCCESS, số thẻ 9704 05530 5378 7353, hạn sử dụng 04/22 đến 04/28, LE THI KIM MAN.

- 01 (một) bản phô tô CMND số 334 827 977, cấp ngày 28/7/2010, nơi cấp: Công an tỉnh Trà Vinh; 01 (một) bản phô tô hộ khẩu gia đình, chủ hộ Nguyễn Văn Tr, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh T (đã đối chiếu bản chính và sao y).

- Tiền Việt Nam đồng: 1.540.000 đồng.

- 01 (một) hộp giấy màu trắng có chữ: LINHHUONG.

- 01 (một) hộp giấy màu vàng có chữ C20.

- 01 (một) hộp giấy vuông đỏ có nơ đỏ.

- 01 (một) hộp tròn, bên ngoài bao vải nhung đỏ.

- 01 (một) túi xách da, màu đen, có hình con ong, có quai đeo bằng vải màu xanh, trắng đỏ.

- 02 (hai) túi vải màu đỏ, trên miệng túi có dây rút màu đỏ, mỗi túi kích thước 8cm x 8cm.

- 01 (một) túi vải màu đỏ, trên miệng túi có dây kéo màu trắng, kích thước 7cm x 9cm.

- 01 (một) túi vải màu đỏ, trên miệng túi có dây kéo màu trắng, kích thước 9cm x 12.5cm.

- 05 (năm) túi nilon, bên trong có giấy màu vàng có chữ Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng và cầm đồ Hưng Tín 9999 – 02943882961- 0382890801- khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh; kích thước túi 4cm x 7cm.

- 02 (hai) bao lì xì bằng giấy, trong đó: một bao có chữ “An – An Khang thịnh vượng; bao còn lại có chữ HAPPY NEW YEAR.

- 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801 - Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 6/12/2021, đảm bảo sản phẩm: nhẫn hột cảm thạch, loại vàng V600, trọng lượng 1C2213, đơn giá 3328, thành tiền 4.065.000 đ, C: 300.000, tổng cộng 4.365.000 đồng.

- 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801 - Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 13/10/2021, đảm bảo sản phẩm: Bông, loại vàng V60, trọng lượng 3p477, đơn giá 3298, thành tiền 1.147.000đ, C: 200.000, tổng cộng 1.347.000 đồng.

- 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801- Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 02/7/2021, đảm bảo sản phẩm: nhẫn trơn, loại vàng 99%, trọng lượng: 01 lượng, thành tiền 50.800.000 đồng.

- 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801- Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 01/6/2022, đảm bảo sản phẩm: Dây, loại vàng V640, trọng lượng 2^C1202 , đơn giá 3718, C:280.000; mặt, loại vàng V600, trọng lượng 1^C5193 , đơn giá 3469, C:250.000, tổng cộng thành tiền 13.682.000 đồng.

- 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Quý. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, Số 10/2/22, đảm bảo sản phẩm: Nhẫn trơn, loại vàng 24K, 99%, $5^P0 \times 5^T380.000 = 2^T690.000$ (2.690.000 đồng).

- 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Quý, Số 1219, đảm bảo sản phẩm: Lắc N, loại vàng 18K, 75%, trọng lượng 2^C3^P15 , đơn giá 2.550.000/ 1^C + công 250.000đ, thành tiền 6.150.000 đồng.

- 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Kim Mỹ, ĐT: 02943575449 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, đảm bảo sản phẩm: Nhẫn trơn, loại vàng 24K, 9999, trọng lượng 2C, đơn giá 5.270.000/ 1^C , thành tiền 10.540.000 đồng.

- 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng DNTN kinh doanh vàng Huỳnh Phước, địa chỉ: TT. Hậu Nghĩa, Đức Hòa, Long An, đảm bảo sản phẩm: Lắc khoen lật, loại vàng 18K, trọng lượng 8^C93 , đơn giá 3.400.000/ 1^C , tiền công 700.000 đồng; Nhẫn kim tước, loại vàng 18K, trọng lượng 2^P7 , đơn giá 3.400.000/ 1^C , tiền công 180.000 đồng; bông hột trang, loại vàng 18K, trọng lượng 1^P9 , đơn giá 3.400.000/ 1^C , tiền công 240.000 đồng; tổng trọng lượng 9^C39 .

- 02 (hai) chìa khóa đã qua sử dụng, bị rỉ sét, trên mỗi chìa khóa có chữ USA, chiều dài mỗi chìa là 05cm, nơi rộng nhất 02cm.

Tại Bản kết luận giám định số: 4803/KL- KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định thành phần kim loại vàng của bị cáo trộm và Bản kết luận định giá tài sản số: 30/KL-ĐGTS ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại như sau:

- 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “HÙNG TÍN – CL * 99% 5 chỉ có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 98,22%, trọng lượng: 18,7480 gam; trị giá: 25.700.000 đồng (hai mươi lăm triệu bảy trăm ngàn đồng).

- 01 (một) đôi bông tai có gắn 03 sợi dây bằng kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn), hàm lượng Vàng (Au) trung bình: 60,84%, Bạc (Ag) trung bình: 8,35%, Đồng (Cu) trung bình: 25,53%, Kẽm (Zn) trung bình: 5,28%; tổng trọng lượng: 4,4191 gam; trị giá: 3.545.000 đồng (ba triệu năm trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “HÙNG TÍN _ CL *99% 5 chỉ có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 98,43%, trọng lượng: 18,7514 gam; trị giá: 25.700.000 đồng (hai mươi lăm triệu bảy trăm ngàn đồng).

- 01 (một) lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn), hàm lượng Vàng (Au): 61,74%, Bạc (Ag) trung bình: 13,21%, Đồng (Cu): 22,71%, Kẽm (Zn): 2,34%, tổng trọng lượng: 33,4848 gam; trị giá: 26.876.000 đồng (hai mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi sáu ngàn đồng).

- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, bản dẹt, sợi to, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 70,72%, Bạc (Ag) trung bình: 15,85%, Đồng (Cu): 13,43%, trọng lượng: 29,4695 gam; trị giá: 23.652.000 đồng (hai mươi ba triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng).

- 01 (một) mặt dây chuyền có đính nhiều hạt màu trắng, bọc xung quanh kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 60,56%, Bạc (Ag): 19,97%, Đồng (Cu): 19,46%, tổng trọng lượng: 6,5531 gam; trị giá: 5.237.000 đồng (năm triệu hai trăm ba mươi bảy ngàn đồng).

- 02 (hai) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “HÙNG TÍN – CL* 99% 2 chỉ” có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng

Vàng (Au): 98,28%, trọng lượng: 15,0022 gam; trị giá: 20.560.000 đồng (hai mươi triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “HUNG TÍN -CL *99% 1 chỉ có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 98,46%, trọng lượng: 3,7547 gam; trị giá: 5.140.000 đồng (năm triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “H* PHƯỚC 9999” có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 99,98%, trọng lượng: 1,8861 gam; trị giá: 2.570.000 đồng (hai triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “KIM.MY – 9999 KIMMY 05-24K”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 99,84%, trọng lượng: 1,8754 gam; trị giá: 2.570.000 đồng (hai triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng).

- 01 (một) lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 96,87%, trọng lượng: 18,7491 gam; trị giá: 25.700.000 đồng (hai mươi lăm triệu bảy trăm ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng trên mặt có đính nhiều hạt màu trắng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 61,95%, Bạc (Ag): 16,29%, Đồng (Cu): 21,76%, trọng lượng: 4,4098 gam; trị giá: 3.539.000 đồng (ba triệu năm trăm ba mươi chín ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có mặt đá màu xanhh lớn, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 58,87%, Bạc (Ag): 18,83%, Đồng (Cu): 23,01%, trọng lượng: 3,7137 gam; trị giá: 3.010.000 đồng (ba triệu không trăm mười ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có mặt đá màu xanhh lớn và nhiều hạt nhỏ màu trắng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn), hàm lượng Vàng (Au): 58,79%, Bạc (Ag): 17,86%, Đồng (Cu): 20,36%, Kẽm (Zn): 2,98%, tổng trọng lượng: 5,9215 gam; trị giá: 4.515.000 đồng (bốn triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “KIM.MY – 9999 KIM.MY 20-24K”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 100%, trọng lượng: 7,5018 gam; trị giá: 10.280.000 đồng (mười triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “KIMMY – 9999 KIMMY 24K-10”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng

(Au), hàm lượng Vàng (Au): 100%, trọng lượng: 3,7488 gam; trị giá: 5.140.000 đồng (năm triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng).

- 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “KIMMY – 9999 KIM.MY 05-24K”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 100%, trọng lượng: 1,8767 gam; trị giá: 2.570.000 đồng (hai triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng).

- 05 (năm) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “9905 PHÂN”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 98,19%, tổng trọng lượng: 9,3646 gam; trị giá: 12.850.000 đồng (mười hai triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).

- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 65,88%, Bạc (Ag): 16,74%, Đồng (Cu): 17,38%, trọng lượng: 16,2074 gam; trị giá: 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

- 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có đính đá màu đỏ, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn), hàm lượng Vàng (Au): 61,22%, Bạc (Ag): 10,27%, Đồng (Cu): 24,32%, Kẽm (Zn): 4,19%, tổng trọng lượng: 5,0485 gam; trị giá: 4.033.000 đồng (bốn triệu không trăm ba mươi ba ngàn đồng).

- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 64,69%, Bạc (Ag): 12,64%, Đồng (Cu): 22,67%, trọng lượng: 7,9579 gam; trị giá: 6.652.000 đồng (sáu triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng).

- 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có hình con rồng, đính nhiều hạt màu trắng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 62,16%, Bạc (Ag): 16,65%, Đồng (Cu): 21,19%, trọng lượng: 5,8503 gam; trị giá: 4.695.000 đồng (bốn triệu sáu trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Tổng giá trị: 237.534.000 đồng (Hai trăm ba mươi bảy triệu năm trăm ba mươi bốn ngàn đồng).

Cáo trạng số 09/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Lê Thị Kim M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Kim M đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản vàng tổng giá trị 237.534.000 đồng và tiền mặc 7.000.000 đồng

của Bà Nguyễn Thị Bé Nh như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nhưng đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim M mức án từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Lê Văn Quý số tiền 166.000.000 đồng và bị hại số tiền 5.460.000 đồng, cho bị hại được nhận lại số vàng mà Cơ quan điều tra đã thu hồi và đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Đối với Đỗ Quang N và Nguyễn Tiến D: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xác minh nhưng Đỗ Quang N, Nguyễn Tiến D không có mặt ở địa phương nên không tiến hành làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét, điều tra, xác minh, nếu có dấu hiệu tội phạm sẽ xử lý sau.

Đối với công ty cổ phần Shopee Mall, tọa lạc tại địa chỉ tầng 17 Saigon Centre 2, 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long tiến hành xác xác định trên địa bàn phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh không công ty nào mang tên công ty cổ phần Shopee Mall đang hoạt động trên thực tế.

Đối với Lê Văn L là anh ruột bị can Lê Thị Kim M: Bị cáo M đưa cho Lê Văn L một nhẫn trơn vàng 24kara, trọng lượng 05 chỉ đến cầm tại tiệm vàng ông Lê Văn Quý giúp bị cáo cầm cố với số tiền 15.000.000 đồng rồi thuê chuyển tiền vào tài khoản của Lê Văn L. Sau đó, Lê Văn L mang biên lai cầm vàng đưa lại cho bị cáo M, lúc này bị cáo M lấy điện thoại di động của ông Liệt thao tác chuyển số tiền 14.830.000 đồng vào số tài khoản của Nguyễn Tiến D để tham gia trang quảng cáo, đến ngày 21/8/2022 ông Liệt đã chuyển hết số tiền còn lại vào tài khoản cá nhân của bị cáo M. Ông Lê Văn L không biết và bị cáo M cũng không nói nhẫn vàng do bị cáo M trộm cắp mà có, anh Liệt chỉ làm theo lời đề nghị giúp của bị cáo M. Hành vi của ông Lê Văn L không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Đối với ông Lê Văn Quý là người cầm cố số vàng do bị cáo M trộm cắp được. Tuy nhiên, khi nhận cầm cố vàng, bị cáo M không nói và ông Lê Văn Quý cũng không biết tài sản do phạm tội mà có nên hành vi của ông Lê Văn Quý không vi phạm pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Văn Tiếp là người được bị cáoM thuê chuyển toàn bộ số tiền cầm vàng có được vào tài khoản cá nhân của bị cáoM. Khi chuyển tiền bị cáoM không nói và ông Nguyễn Văn Tiếp cũng không biết tài sản do phạm tội mà có nên hành vi của ông Nguyễn Văn Tiếp không vi phạm pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Văn D là chồng của bị cáoM, thời điểm bị cáoM thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì ông D đang làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh, hoàn toàn không biết và không có nhận lợi ích vật chất gì từ tài sản mà bị cáoM lấy trộm có được nên hành vi của ông Nguyễn Văn D không vi phạm pháp luật.

Đối với ông Lê Văn L, bà Nguyễn Thị N là cha, mẹ ruột của bị cáoM, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng chấp hành tốt chính sách, pháp luật ở địa phương, đạo đức tốt, thời gian gần đây không có mua sắm tài sản gì có giá trị trong gia đình. Hàng ngày bị cáoM sống chung với gia đình nhà chồng, không có thường xuyên về nhà và không gửi tiền, vàng hay mua sắm gì cho gia đình, việc bị cáoM có hành vi trộm cắp tài sản thì ông, bà hoàn toàn không biết, hành vi của ông Lê Văn L, bà Nguyễn Thị N không vi phạm pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thành Đ là cha và em chồng của bị cáoM, việc bà Nguyễn Thị B gửi tiền và vàng cho Bà Nguyễn Thị Bé Nh cất giữ thì hoàn toàn không biết. Hộ ông Nguyễn Văn Tr hoàn cảnh kinh tế bình thường, không có biến động lớn về kinh tế, các con đi làm thuê không có mặt ở địa phương, bản thân ông Triệu chấp hành tốt chính sách pháp luật ở địa phương, không có biểu hiện vi phạm tệ nạn xã hội.

Đối với số tài sản gồm: 60 chỉ vàng 9999 (01 miếng 50 chỉ và 01 miếng 10 chỉ); 24 chỉ vàng 24 kara, loại nhẫn trơn trọng lượng từ mỗi nhẫn từ 01 chỉ đến 5 chỉ; 04 chiếc nhẫn vàng 18 kara, tổng trọng lượng 1 chỉ 3 phân; 01 chiếc nhẫn vàng, kiểu có hột, vàng 18 kara, trọng lượng 1,2 chỉ; số tiền 2.000.000 đồng theo Bà Nguyễn Thị Bé Nh và Nguyễn Thị B trình bày bị mất trộm ngoài số tài sản do bị canM trộm cắp. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không có tài liệu nào chứng minh bị can Lê Thị Kim M trộm cắp số tài sản như Bà Nguyễn Thị Bé Nh và Nguyễn Thị B trình bày bị mất thêm. Đồng thời, Bà Nguyễn Thị Bé Nh và Nguyễn Thị B không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào chứng minh nguồn gốc hoặc có liên quan đến số tài sản bị mất ngoài tài sản bị canM thừa nhận lấy trộm. Do đó, Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để tiếp tục điều tra, xác minh.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc các đương sự tham dự tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Bà Nguyễn Thị Bé Nh, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm: Anh Nguyễn Thành Đ, ông Lê Văn Quý, ông Nguyễn Văn Tiếp, bà Nguyễn Thị N, ông Lê Văn L nhưng những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và có đơn xin vắng nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Kim M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, có căn cứ xác định do cần tiền để tham gia trang quảng cáo “làm việc tại nhà thu nhập cao” để sinh lời. Trong hai ngày 19 tháng 8 năm 2022 và ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại ấp A, xã T, huyện C, tỉnh T. Bị cáo Lê Thị Kim M đã nhiều lần có hành vi lén lút lấy trộm tiền và vàng của Bà Nguyễn Thị Bé Nh là mẹ chồng mang đi cầm cố tại tiệm vàng của ông Lê Văn Quý tọa lạc tại ấp 7A, xã A, huyện C, tỉnh Th để lấy tiền chuyển vào tài khoản cho trang quảng cáo “làm việc tại nhà thu nhập cao”. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 244.534.000 đồng (gồm vàng trị giá 237.534.000 đồng và tiền Việt Nam đồng 7.000.000 đồng), biết mình bị người khác lừa đảo không thu hồi lại được số tiền đã chuyển nên bị cáo M tự thú hành vi trộm cắp vàng và Công an đã tiến hành bắt giữ và lập biên bản sự việc. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Thị Kim M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Đối với Đỗ Quang N và Nguyễn Tiến D: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xác minh nhưng Đỗ Quang N, Nguyễn Tiến D không có mặt ở địa phương nên không tiến hành làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét, điều tra, xác minh, nếu có dấu hiệu tội phạm sẽ xử lý sau. Đối với ông Lê Văn L, ông Lê Văn Quý, ông Nguyễn Văn Tiếp, ông Nguyễn Văn D, ông Lê Văn L, bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thành Đ qua xem xét hồ sơ điều tra không có vi phạm pháp luật. Đối với số tài sản gồm: 60 chỉ vàng 9999 (01 miếng 50 chỉ và 01 miếng 10 chỉ); 24 chỉ vàng 24 kara, loại nhẫn trơn trọng lượng từ mỗi nhẫn từ 01 chỉ đến 5 chỉ; 04 chiếc nhẫn vàng 18 kara, tổng trọng lượng 1 chỉ

3 phân; 01 chiếc nhẫn vàng, kiểu có hột, vàng 18 kara, trọng lượng 1,2 chỉ; số tiền 2.000.000 đồng theo Bà Nguyễn Thị Bé Nh và Nguyễn Thị B trình bày bị mất trộm ngoài số tài sản do bị cáo M trộm cắp. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không có tài liệu nào chứng minh bị can Lê Thị Kim M trộm cắp số tài sản như Bà Nguyễn Thị Bé Nh và Nguyễn Thị B trình bày bị mất thêm. Đồng thời, Bà Nguyễn Thị Bé Nh và Nguyễn Thị B không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào chứng minh nguồn gốc hoặc có liên quan đến số tài sản bị mất ngoài tài sản bị can M thừa nhận lấy trộm. Do đó, Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để tiếp tục điều tra, xác minh.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo lợi dụng sự sơ hở quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu lợi ích của bản thân đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là hành vi vi phạm pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo M là người đã có gia đình, còn trong độ tuổi lao động nhưng lại không muốn lao động mà có thu nhập nên dẫn đến phạm tội. Bị cáo M đã nhiều lần có hành vi lén lút lấy trộm tiền và vàng có giá trị rất lớn của Bà Nh vào ngày 19 tháng 8 năm 2022 và ngày 22 tháng 8 năm 2022 nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm hơn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo đã tự thú hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mục đích trộm cắp tài sản của bị cáo cũng chỉ vì bị đối tượng khác lừa đảo. Bị cáo có thân nhân là người có công cách mạng, tài sản mà bị cáo trộm cắp cũng đã thu hồi lại được. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Bà Nguyễn Thị Bé Nh và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu nhận lại số vàng Cơ quan điều tra đã thu hồi và yêu cầu bị cáo khắc phục hậu quả với số tiền 7.000.000 đồng. Ông Lê Văn Quý yêu cầu bị cáo khắc phục hậu quả với số tiền

166.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại và tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền 166.000.000 đồng cho ông Lê Văn Quý nên được Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận.

[7] Xử lý vật chứng: Tất cả số vàng trong vụ án đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh là tài sản hợp pháp của bị hại nên cần được trả lại cho bị hại. Đối với 05 (năm) biên lai cầm đồ trong đó: 04 (bốn) biên lai ngày 19/8/2022 và 01 (một) biên lai ngày 22/8/2022 là chứng cứ chứng minh số vàng bị cáo trộm đem cầm cố nên cần chuyển đưa vào lưu hồ sơ vụ án; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh – đen, có ốp lưng màu vàng đen, có chữ FENDI; 02 thẻ sim số thuê bao: 0345497749, 0984804946 của bị cáo dùng để liên hệ với Lê Văn L để nhờ đem vàng sau khi trộm đi cầm cố nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; Tiền Việt Nam đồng: 1.540.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án theo biên lai số 0002314 ngày 28 tháng 3 năm 2023 là số tiền của bị cáo trộm trong số tiền 7.000.000 đồng còn dư nên cần trả lại cho bị hại; 01 (một) túi xách da, màu đen, có hình con ong, có quai đeo bằng vải màu xanh, trắng đỏ không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo; 01 (một) thẻ ATM có chữ AGRIBANK SUCCESS, số thẻ 9704 05530 5378 7353, hạn sử dụng 04/22 đến 04/28, LE THI KIM MAN trong tài khoản còn số tiền 951.038 đồng của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 (một) bản photo CMND số 334 827 977, cấp ngày 28/7/2010, nơi cấp: Công an tỉnh Trà Vinh, 01 (một) bản photo hộ khẩu gia đình, chủ hộ Nguyễn Văn Tr, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh T (đã đối chiếu bản chính và sao y) của bị cáo cần chuyển lưu hồ sơ vụ án. 01 (một) hộp giấy màu trắng có chữ: LINHHUONG; 01 (một) hộp giấy màu vàng có chữ C20; 01 (một) hộp giấy vuông đỏ có nơ đỏ; 01 (một) hộp tròn, bên ngoài bao vải nhung đỏ; 02 (hai) túi vải màu đỏ, trên miệng túi có dây rút màu đỏ, mỗi túi kích thước 8cm x 8cm; 01 (một) túi vải màu đỏ, trên miệng túi có dây kéo màu trắng, kích thước 7cm x 9cm; 01 (một) túi vải màu đỏ, trên miệng túi có dây kéo màu trắng, kích thước 9cm x 12.5cm; 05 (năm) túi nilon, bên trong có giấy màu vàng có chữ Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng và cầm đồ Hưng Tín 9999 – 02943882961- 0382890801- khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh; kích thước túi 4cm x 7cm; 02 (hai) bao lì xì bằng giấy, trong đó: một bao có chữ “An – An Khang thịnh vượng; bao còn lại có chữ HAPPY NEW YEAR; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801 - Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 6/12/2021, đảm bảo sản phẩm: nhẫn hột cẩm thạch, loại vàng V600, trọng lượng 1C2213, đơn giá 3328, thành tiền 4.065.000 đ, C: 300.000, tổng cộng 4.365.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801 - Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 13/10/2021, đảm bảo sản phẩm:

Bông, loại vàng V60, trọng lượng 3p477, đơn giá 3298, thành tiền 1.147.000đ, C: 200.000, tổng cộng 1.347.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801- Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 02/7/2021, đảm bảo sản phẩm: nhẫn trơn, loại vàng 99%, trọng lượng: 01 lượng, thành tiền 50.800.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801- Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 01/6/2022, đảm bảo sản phẩm: Dây, loại vàng V640, trọng lượng 2^C1202, đơn giá 3718, C:280.000; mặt, loại vàng V600, trọng lượng 1^C5193, đơn giá 3469, C:250.000, tổng cộng thành tiền 13.682.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Quý. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, Số 10/2/22, đảm bảo sản phẩm: Nhẫn trơn, loại vàng 24K, 99%, 5^P0 x 5^T380.000 = 2^T690.000 (2.690.000 đồng); 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Quý, Số 1219, đảm bảo sản phẩm: Lắc N, loại vàng 18K, 75%, trọng lượng 2^C3^P15, đơn giá 2.550.000/1^C + công 250.000đ, thành tiền 6.150.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Kim Mỹ, ĐT: 02943575449 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, đảm bảo sản phẩm: Nhẫn trơn, loại vàng 24K, 9999, trọng lượng 2C, đơn giá 5.270.000/1^C, thành tiền 10.540.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng DNTN kinh doanh vàng Huỳnh Phước, địa chỉ: TT. Hậu Nghĩa, Đức Hòa, Long An, đảm bảo sản phẩm: Lắc khoen lật, loại vàng 18K, trọng lượng 8^C93, đơn giá 3.400.000/1^C, tiền công 700.000 đồng; Nhẫn kim tước, loại vàng 18K, trọng lượng 2^P7, đơn giá 3.400.000/1^C, tiền công 180.000 đồng; bông hột trang, loại vàng 18K, trọng lượng 1^P9, đơn giá 3.400.000/1^C, tiền công 240.000 đồng; tổng trọng lượng 9^C39; 02 (hai) chìa khóa đã qua sử dụng, bị rỉ sét, trên mỗi chìa khóa có chữ USA, chiều dài mỗi chìa là 05cm, nơi rộng nhất 02cm của bị hại nên cần được trả lại.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát: Ý kiến đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long là có căn cứ phù hợp với nhận định trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thị Kim M phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 173; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim M 07 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 24 tháng 8 năm 2022.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 13, khoản 1 Điều 584, 585, 586, 588, 589 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau:

Buộc bị cáo Lê Thị Kim M bồi thường cho bị hại Bà Nguyễn Thị Bé Nh số tiền 5.460.000 đồng (Năm triệu bốn trăm sáu chục ngàn đồng) và bồi thường cho ông Lê Văn Quý số tiền 166.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho Bà Nguyễn Thị Bé Nh gồm: Tiền Việt Nam đồng 1.540.000 đồng theo biên lai số 0002314 ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “HÙNG TÍN – CL * 99% 5 chỉ có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 98,22%, trọng lượng: 18,7480 gam; 01 (một) đôi bông tai có gắn 03 sợi dây bằng kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn), hàm lượng Vàng (Au) trung bình: 60,84%, Bạc (Ag) trung bình: 8,35%, Đồng (Cu) trung bình: 25,53%, Kẽm (Zn) trung bình: 5,28%; tổng trọng lượng: 4,4191 gam; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “HÙNG TÍN _ CL *99% 5 chỉ có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 98,43%, trọng lượng: 18,7514 gam; 01 (một) lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn),

hàm lượng Vàng (Au): 61,74%, Bạc (Ag) trung bình: 13,21%, Đồng (Cu): 22,71%, Kẽm (Zn): 2,34%, tổng trọng lượng: 33,4848 gam; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, bản dẹt, sợi to, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 70,72%, Bạc (Ag) trung bình: 15,85%, Đồng (Cu): 13,43%, trọng lượng: 29,4695 gam; 01 (một) mặt dây chuyền có đính nhiều hạt màu trắng, bọc xung quanh kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 60,56%, Bạc (Ag): 19,97%, Đồng (Cu): 19,46%, tổng trọng lượng: 6,5531 gam; 02 (hai) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “HUNG TÍN – CL* 99% 2 chỉ” có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 98,28%, trọng lượng: 15,0022 gam; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “HUNG TÍN -CL *99% 1 chỉ có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 98,46%, trọng lượng: 3,7547 gam; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “H* PHƯỚC 9999” có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 99,98%, trọng lượng: 1,8861 gam; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “KIM.MY – 9999 KIMMY 05-24K”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 99,84%, trọng lượng: 1,8754 gam; 01 (một) lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 96,87%, trọng lượng: 18,7491 gam; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng trên mặt có đính nhiều hạt màu trắng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 61,95%, Bạc (Ag): 16,29%, Đồng (Cu): 21,76%, trọng lượng: 4,4098 gam; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có mặt đá màu xanhh lớn, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng (Au): 58,87%, Bạc (Ag): 18,83%, Đồng (Cu): 23,01%, trọng lượng: 3,7137 gam; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có mặt đá màu xanhh lớn và nhiều hạt nhỏ màu trắng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn), hàm lượng Vàng (Au): 58,79%, Bạc (Ag): 17,86%, Đồng (Cu): 20,36%, Kẽm (Zn): 2,98%, tổng trọng lượng: 5,9215 gam; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “KIM.MY – 9999 KIM.MY 20-24K”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 100%, trọng lượng: 7,5018 gam; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “KIMMY – 9999 KIMMY 24K-10”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 100%, trọng lượng: 3,7488 gam; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “KIMMY – 9999 KIM.MY 05-24K”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 100%, trọng lượng: 1,8767 gam; 05 (năm) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng phía trong có dập chữ “9905 PHÂN”, có thành phần chủ yếu là kim loại Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 98,19%, tổng

trọng lượng: 9,3646 gam; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 65,88%, Bạc (Ag): 16,74%, Đồng (Cu): 17,38%, trọng lượng: 16,2074 gam; 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có đính đá màu đỏ, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn), hàm lượng Vàng (Au): 61,22%, Bạc (Ag): 10,27%, Đồng (Cu): 24,32%, Kẽm (Zn): 4,19%, tổng trọng lượng: 5,0485 gam; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 64,69%, Bạc (Ag): 12,64%, Đồng (Cu): 22,67%, trọng lượng: 7,9579 gam; 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có hình con rồng, đính nhiều hạt màu trắng, có các thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng (Au): 62,16%, Bạc (Ag): 16,65%, Đồng (Cu): 21,19%, trọng lượng: 5,8503 gam; 01 (một) hộp giấy màu trắng có chữ: LINHHUONG; 01 (một) hộp giấy màu vàng có chữ C20; 01 (một) hộp giấy vuông đỏ có nơ đỏ; 01 (một) hộp tròn, bên ngoài bao vải nhung đỏ; 02 (hai) túi vải màu đỏ, trên miệng túi có dây rút màu đỏ, mỗi túi kích thước 8cm x 8cm; 01 (một) túi vải màu đỏ, trên miệng túi có dây kéo màu trắng, kích thước 7cm x 9cm; 01 (một) túi vải màu đỏ, trên miệng túi có dây kéo màu trắng, kích thước 9cm x 12.5cm; 05 (năm) túi nilon, bên trong có giấy màu vàng có chữ Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng và cầm đồ Hưng Tín 9999 – 02943882961- 0382890801- khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh; kích thước túi 4cm x 7cm; 02 (hai) bao lì xì bằng giấy, trong đó: một bao có chữ “An – An Khang thịnh vượng; bao còn lại có chữ HAPPY NEW YEAR; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801 - Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 6/12/2021, đảm bảo sản phẩm: nhẫn hột cầm thạch, loại vàng V600, trọng lượng 1C2213, đơn giá 3328, thành tiền 4.065.000 đ, C: 300.000, tổng cộng 4.365.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801 - Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 13/10/2021, đảm bảo sản phẩm: Bông, loại vàng V60, trọng lượng 3p477, đơn giá 3298, thành tiền 1.147.000đ, C: 200.000, tổng cộng 1.347.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801- Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 02/7/2021, đảm bảo sản phẩm: nhẫn trơn, loại vàng 99%, trọng lượng: 01 lượng, thành tiền 50.800.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Hưng Tín. ĐT: 0382890801- Địa chỉ: số 6, khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đề ngày 01/6/2022, đảm bảo sản phẩm: Dây, loại vàng V640, trọng lượng 2^C1202, đơn giá 3718, C:280.000; mặt, loại vàng V600, trọng lượng 1^C5193, đơn giá 3469, C:250.000, tổng cộng thành tiền 13.682.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Quý. ĐT: 02943575435 -

Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, Số 10/2/22, đảm bảo sản phẩm: Nhẫn trơn, loại vàng 24K, 99%, $5^P0 \times 5^T380.000 = 2^T690.000$ (2.690.000 đồng); 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Quý, Số 1219, đảm bảo sản phẩm: Lắc N, loại vàng 18K, 75%, trọng lượng 2^C3^P15 , đơn giá $2.550.000/1^C$ + công 250.000đ, thành tiền 6.150.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng Kim Mỹ, ĐT: 02943575449 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, đảm bảo sản phẩm: Nhẫn trơn, loại vàng 24K, 9999, trọng lượng 2C, đơn giá $5.270.000/1^C$, thành tiền 10.540.000 đồng; 01 (một) Giấy đảm bảo của tiệm vàng DNTN kinh doanh vàng Huỳnh Phước, địa chỉ: TT. Hậu Nghĩa, Đức Hòa, Long An, đảm bảo sản phẩm: Lắc khoen lật, loại vàng 18K, trọng lượng 8^C93 , đơn giá $3.400.000/1^C$, tiền công 700.000 đồng; Nhẫn kim tước, loại vàng 18K, trọng lượng 2^P7 , đơn giá $3.400.000/1^C$, tiền công 180.000 đồng; bông hột trang, loại vàng 18K, trọng lượng 1^P9 , đơn giá $3.400.000/1^C$, tiền công 240.000 đồng; tổng trọng lượng 9^C39 ; 02 (hai) chìa khóa đã qua sử dụng, bị rỉ sét, trên mỗi chìa khóa có chữ USA, chiều dài mỗi chìa là 05cm, nơi rộng nhất 02cm.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị Kim M gồm: 01 (một) túi xách da, màu đen, có hình con ong, có quai đeo bằng vải màu xanh, trắng đỏ;

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 (một) thẻ ATM có chữ AGRIBANK SUCCESS, số thẻ 9704 05530 5378 7353, hạn sử dụng 04/22 đến 04/28, LE THI KIM MAN trong tài khoản có số tiền 951.038 đồng.

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh – đen, có ốp lưng màu vàng đen, có chữ FENDI; 02 thẻ sim số thuê bao: 0345497749, 0984804946.

- Chuyển lưu hồ sơ gồm: 05 (năm) biên lai cầm đồ trong đó: 04 (bốn) biên lai ngày 19/8/2022 và 01 (một) biên lai ngày 22/8/2022, cụ thể: 01 (một) biên lai cầm đồ số 227 AL, ngày 19/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vi, Tên sản phẩm cầm: Nhẫn Hưng tín, chất lượng 24K, trọng lượng 50 (năm chỉ), số tiền cầm: 23.000.000đ; thời hạn: 02 tháng kể từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022 (đánh số 1); 01 (một) biên lai cầm đồ số 227 AL, ngày 19/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vi, Tên sản phẩm cầm: khoen dây, chất lượng 18K, trọng lượng 1^017 (một chỉ một phân bảy), số tiền cầm: 2.500.000đ; thời hạn: 02 tháng từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022 (đánh số 2); 01 (một) biên lai cầm đồ số 227 AL, ngày 19/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vi, Tên sản phẩm cầm: 01 nhẫn Hưng tín 24K 5 chỉ (năm chỉ); 01 lắc + 1 kiềng + 1 mặt 18K, trọng lượng: 1-83 (một lượng tám chỉ ba), số tiền cầm:

60.000.000đ; thời hạn: 02 tháng từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022 (đánh số 3); 01 (một) biên lai cầm đồ, ngày 19/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vi, Tên sản phẩm cầm: 05 nhẫn trơn Hưng tín, chất lượng 24K, trọng lượng 06 chỉ; tiền cầm: 27.500.000 đồng; thời hạn: 02 tháng từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022 (đánh số 4); 01 (một) biên lai cầm đồ số 25/7 AL, ngày 22/8/2022, NGƯỜI CẦM: TIỆM VÀNG QUÍ. ĐT: 02943575435 - Địa chỉ: Chợ An Trường, Càng Long, TV, họ tên người cầm: Cô Vy, Tên sản phẩm cầm: 02 dây + 02 mặt + 03 nhẫn 18K, trọng lượng: LH: 1^L3^C0^P9 1^L1^C3^P0 (một lượng một chỉ ba phân) + 08 nhẫn trơn + lắc 24K, 11^C0 (Mười một chỉ); tiền cầm: 53.000.000đ; thời hạn: 02 tháng từ ngày 22/8/2022 đến ngày 22/10/2022 (đánh số 5) và 01 (một) bản phô tô CMND số 334 827 977, cấp ngày 28/7/2010, nơi cấp: Công an tỉnh Trà Vinh; 01 (một) bản phô tô hộ khẩu gia đình, chủ hộ Nguyễn Văn Tr, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh T (đã đối chiếu bản chính và sao y).

Các vật chứng trên của vụ án đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Lê Thị Kim M nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 8.573.000 đồng (Tám triệu năm trăm bảy mươi ba ngàn đồng) án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- CAND huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Thạch Huỳnh Liêm', written over a horizontal line.

Thạch Huỳnh Liêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thanh Nhàn Nguyễn Thị Bé Riêng

Thạch Huỳnh Liêm

